

a) Trình t<sup>ự</sup> th<sup>ực</sup> hi<sup>ệu</sup> n:

- Cá nhân, h<sup>ộ</sup> gia đình chu<sup>ẩn</sup> b<sup>ị</sup> đ<sup>ẩ</sup>y đ<sup>ể</sup> h<sup>ộ</sup> s<sup>ản</sup> n<sup>ợ</sup>p t<sup>ại</sup> B<sup>ộ</sup> ph<sup>ó</sup>n và tr<sup>ả</sup> k<sup>ết</sup> qu<sup>ý</sup> c<sup>á</sup>a l<sup>ý</sup> ban nh<sup>ân</sup> dân c<sup>ộ</sup>p xã trong gi<sup>ờ</sup> hành chính.
- l<sup>ý</sup> ban nh<sup>ân</sup> dân c<sup>ộ</sup>p xã ti<sup>ếp</sup> p nh<sup>ân</sup> h<sup>ộ</sup> s<sup>ản</sup>, gi<sup>ả</sup>i quy<sup>ết</sup> và tr<sup>ả</sup> k<sup>ết</sup> qu<sup>ý</sup> cho cá nhân, h<sup>ộ</sup> gia đình.
- C<sup>á</sup>nh<sup>ân</sup>, h<sup>ộ</sup> gia đình nh<sup>ân</sup> k<sup>ết</sup> qu<sup>ý</sup> t<sup>ại</sup> B<sup>ộ</sup> ph<sup>ó</sup>n ti<sup>ếp</sup> p nh<sup>ân</sup> và tr<sup>ả</sup> k<sup>ết</sup> qu<sup>ý</sup> c<sup>á</sup>a l<sup>ý</sup> ban nh<sup>ân</sup> dân c<sup>ộ</sup>p xã trong gi<sup>ờ</sup> hành chính.

b) Cách th<sup>ực</sup> th<sup>ực</sup> hi<sup>ệu</sup> n: Tr<sup>ả</sup>c ti<sup>ếp</sup> p t<sup>ại</sup> tr<sup>ả</sup> s<sup>ản</sup> c<sup>ó</sup> quan hành chính nh<sup>à</sup> n<sup>h</sup>à c<sup>ó</sup>.

c) Thành ph<sup>ó</sup>n, s<sup>ản</sup> l<sup>ý</sup> ng h<sup>ộ</sup> s<sup>ản</sup>:

- Thành ph<sup>ó</sup>n h<sup>ộ</sup> s<sup>ản</sup>:
  - + Phi<sup>ếu</sup> yêu c<sup>ầu</sup> u ch<sup>ú</sup>ng th<sup>ực</sup> h<sup>ợ</sup>p đ<sup>ể</sup>ng, v<sup>ă</sup>n b<sup>ản</sup> (theo m<sup>ô</sup> u).
  - + S<sup>ản</sup> h<sup>ộ</sup> kh<sup>ác</sup>, gi<sup>ả</sup>y ch<sup>ú</sup>ng minh nh<sup>ân</sup> dân (b<sup>ản</sup> sao).
  - + B<sup>ản</sup> sao gi<sup>ả</sup>y ch<sup>ú</sup>ng nh<sup>ân</sup> quy<sup>ết</sup> n<sup>h</sup>ìn s<sup>ản</sup> d<sup>óng</sup> đ<sup>ể</sup>t ho<sup>ặc</sup> m<sup>ột</sup> trong các lo<sup>ại</sup> gi<sup>ả</sup>y t<sup>ự</sup> v<sup>ề</sup> quy<sup>ết</sup> n<sup>h</sup>ìn s<sup>ản</sup> d<sup>óng</sup> đ<sup>ể</sup>t quy<sup>ết</sup> đ<sup>ính</sup> t<sup>ại</sup> các kho<sup>ản</sup> 1,2 và 5 Đ<sup>ị</sup>nh 50 c<sup>á</sup>a Lu<sup>ật</sup> Đ<sup>ị</sup>t đai (ho<sup>ặc</sup> v<sup>ă</sup>n b<sup>ản</sup> xác nh<sup>ân</sup> c<sup>á</sup>a l<sup>ý</sup> ban nh<sup>ân</sup> dân c<sup>ộ</sup>p xã n<sup>h</sup>ỉ có đ<sup>ể</sup>t trong tr<sup>orden</sup> h<sup>ợ</sup>p ng<sup>hi</sup> i s<sup>ản</sup> d<sup>óng</sup> đ<sup>ể</sup>t có tên trong s<sup>ản</sup> đăng ký ru<sup>ộng</sup> đ<sup>ể</sup>t ho<sup>ặc</sup> s<sup>ản</sup> đ<sup>ể</sup>a chính;

+ Hợp đồng mua bán tài sản giao linh vội i dát (theo mầu).

- Số lượng hàng: Theo nhu cầu của người yêu cầu chung tháp, nhưng ít nhất 02 bộ.

d) Thời hạn giao quyết:

- Trong ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hàng số hợp đồng. Nếu nộp hàng yêu cầu chung tháp sau ba (03) giờ chiều thì việc chung tháp cần cùn tháp hiến chém nhất trong ngày làm việc tiếp theo; trường hợp hàng đã ngưng, vẫn còn có tình tiết phức tạp thì thời hạn chung tháp không quá ba (03) ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hàng số hợp đồng.

d) Đối tượng tháp hiến: Cá nhân, hộ gia đình.

e) Cơ quan tháp hiến:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: Ủy ban nhân dân cấp xã.

- Cơ quan trực tiếp tháp hiến theo hành chính: Ủy ban nhân dân cấp xã.

- Cơ quan pháp lý: Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất cấp huyện.

g) Kết quả tháp hiến: Hợp đồng xác nhận tháp.

h) Lệ phí:

- Mức thu theo giá trị tài sản hoặc giá trị ghi trong hợp đồng (phiếu lập số 02, Thông tư liên tịch số 93/2001/TTLT/BTC-BTP ngày 21 tháng 11 năm 2001).

i) Tên mua đón, mua trả khai:

- Phiếu yêu cầu chung thỏa thuận, văn bản (mẫu số 31/PYC).

- Phiếu nhận (mẫu số 32/PH).

- Hợp đồng mua bán tài sản liên minh với đất (mẫu số 38/HĐMB).

k) Yêu cầu, điều kiện: Không.

l) Căn cứ pháp lý chịu:

- Luật Đất đai năm 2003;

- Nghị định số 181/2004/NĐ-CP ngày 29 tháng 10 năm 2004 của Chính phủ về thi hành Luật Đất đai.

- Nghị định số 84/2007/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2007 của Chính phủ quy định bổ sung về việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, thu hồi đất, thay đổi quyền sử dụng đất, trình tự, thời hạn bồi thường, hỗ trợ tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất và giải quyết khiếu nại về đất đai;

- Thông tư liên tịch số 04/2006/TTLT/BTP-BTNMT ngày 13 tháng 6 năm 2006 của Bộ Tài chính

và B) Tài nguyên và Môi trường hàng dồn vận cảng công chung, chung tháp đỗng, văn bản  
thúc hiện quy định của pháp luật;

Thông tư liên tịch số 93/2001/TTLT/BTC-BTP ngày 21 tháng 11 năm 2001 hàng dồn chở  
đỗ thu nhập và quản lý số đỗng phí, lô phí, công chung, chung tháp.